



Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển  
Trường Đại học Nam Cần Thơ

Website: [jsde.nctu.edu.vn](http://jsde.nctu.edu.vn)



## Tối ưu hóa phát triển du lịch sinh thái bền vững trong cách mạng công nghiệp 4.0: Trường hợp Thành phố Cần Thơ

Cao Thị Sen<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Lua<sup>1</sup> và Nguyễn Văn Định<sup>2\*</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Tây Đô

<sup>2</sup>Trường Đại học Nam Cần Thơ

\*Người chịu trách nhiệm bài viết: Nguyễn Văn Định (email: [nvdinh@nctu.edu.vn](mailto:nvdinh@nctu.edu.vn))

Ngày nhận bài: 9/10/2024

Ngày phân biện: 15/11/2024

Ngày duyệt bài: 12/12/2024

**Title:** Optimizing sustainable Eco-tourism development in the 4.0 Industrial Revolution: a case study of Can Tho City

**Keywords:** Can Tho, ecotourism, sustainable development

**Từ khóa:** Cần Thơ, du lịch sinh thái, phát triển bền vững

### ABSTRACT

*In the context of the 4.0 industrial revolution, ecotourism has been identified as a priority for Vietnam's tourism industry. Can Tho City has many potentials and advantages for developing sustainable ecotourism. The research objective is to provide solutions for the future development of ecotourism in Can Tho City. This article utilized qualitative research methods to approach ecotourism development. Through analysis of the resources that are favorable and challenging for sustainable ecotourism development in Can Tho City, this article proposed solutions for building successful and sustainable tourist destinations.*

### TÓM TẮT

*Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đối với ngành du lịch của Việt Nam, du lịch sinh thái đã được xác định là loại hình du lịch ưu tiên phát triển. Thành phố Cần Thơ có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển du lịch sinh thái bền vững. Mục tiêu nghiên cứu nhằm đưa ra các giải pháp để phát triển hoạt động du lịch sinh thái Thành phố Cần Thơ hướng tới bền vững trong thời gian tới. Bài nghiên cứu tiếp cận về phát triển du lịch sinh thái bằng phương pháp nghiên cứu định tính. Dựa trên phân tích tài nguyên thuận lợi và khó khăn để phát triển du lịch sinh thái bền vững tại Thành phố Cần Thơ. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp để phát triển bền vững du lịch sinh thái Thành phố Cần Thơ và đảm bảo phát triển bền vững trong xây dựng điểm đến du lịch.*

## 1. GIỚI THIỆU

Công nghiệp 4.0 là một sự kiện hợp nhất, và trở thành một cột mốc mới trong phát triển công nghiệp. Các vấn đề như hiệu quả của chuỗi cung ứng, Internet của sự vật (IoT), cải tiến kỹ thuật số, môi trường làm việc thông minh trong ngành công nghệ và sản xuất cũng tương tự tác động đến ngành dịch vụ và du lịch. Du lịch trở thành một trong những trụ cột chính của thương mại quốc tế, là nguồn thu nhập quan trọng cho nhiều nước đang phát triển. Ngành du lịch giúp tạo ra doanh thu khổng lồ và là một động lực quan trọng trong nỗ lực xóa đói giảm nghèo (Nicolaidis, 2020) [5]. Trong những thập kỷ gần đây, sự quan tâm ngày càng tăng của du khách đối với việc đến thăm các điểm đến tự nhiên đã tạo điều kiện cho du lịch sinh thái (DLST) phát triển. Du lịch sinh thái là hoạt động du lịch đến các điểm đến tự nhiên ít được khai thác, thưởng thức văn hóa địa phương đồng thời bảo tồn môi trường của các điểm đến (Khanra et al., 2021) [4]. Do đó, để đạt được sự cân bằng ba mặt giữa bảo tồn môi trường, bảo tồn văn hóa và tăng trưởng có lợi nhuận kinh tế để đạt được DLST bền vững đã trở thành mối quan tâm và chủ đề nghiên cứu quan trọng nhất của tất cả các chính phủ, các ngành liên quan đến du lịch, các tổ chức khu vực và các nhà nghiên cứu DLST (Huang et al., 2023; Titaley, 2023) [3],[9].

Thành phố Cần Thơ (TPCT) với vị trí là trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) và nguồn tài nguyên bản địa phong phú, được đánh giá là nơi phát triển đa dạng các loại hình du lịch bao gồm mô hình DLST, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp và du lịch MICE, ... Do đó, việc xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch thành phố được chú trọng theo hướng đa dạng hóa, chất lượng ngày càng được

nâng cao. Cần Thơ là đô thị ven sông với khoảng 65 km trải dài theo các dòng sông, đa dạng các vườn cây ăn trái. Với hệ thống các cù lao và kênh rạch chằng chịt cũng tạo thuận lợi để TPCT phát triển loại hình DLST. Đây là loại hình vừa dựa vào những hình thức truyền thống vừa có sự hòa nhập với môi trường tự nhiên, văn hóa bản địa, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của du khách, ít gây tổn hại đối với môi trường tự nhiên và văn hóa sở tại. Tại Cần Thơ, loại hình du lịch này phát triển mạnh ở huyện Phong Điền, quận Bình Thủy, quận Thốt Nốt. Đây cũng là một trong những điểm quan trọng của Chiến lược và Quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam tầm nhìn đến năm 2030 là phát triển du lịch bền vững; Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030 tầm nhìn đến 2045, xác định xây dựng và phát triển TPCT là thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long gắn chặt với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; giữ gìn cảnh quan và bảo vệ môi trường. Du lịch sinh thái tại TPCT đang phát triển mạnh, tuy nhiên vẫn còn nhiều tiềm năng chưa khai thác hết. Hiện nay, có nhiều tác giả nghiên cứu về DLST ở các tỉnh, thành khác nhau như ở Cà Mau (Nguyễn Phước Hoàng, 2022) [6], tỉnh Vĩnh Long (Nguyễn Thị Huỳnh Phượng và cộng sự, 2022) [7], tuy nhiên chưa có nghiên cứu nào về sự phát triển DLST về phát triển bền vững tại TPCT. Vì vậy, bài nghiên cứu với mục tiêu đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển hoạt động DLST TPCT trong thời gian tới.

## 2. PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP

### 2.1 Các khái niệm

- Du lịch: Theo Tổ chức Du lịch Thế giới, Du lịch bao gồm tất cả mọi hoạt động của những

người du hành, tạm trú, trong mục đích tham quan, khám phá và tìm hiểu, trải nghiệm hoặc trong mục đích nghỉ ngơi, giải trí, thư giãn; cũng như mục đích hành nghề và những mục đích khác nữa, trong thời gian liên tục nhưng không quá một năm, ở bên ngoài môi trường sống định cư; nhưng loại trừ các du hành mà có mục đích chính là kiếm tiền. Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác (Luật du lịch, 2017) [8].

- Du lịch sinh thái: Là sự kết hợp bảo tồn, cộng đồng và du lịch bền vững. Điều này hàm ý đưa du lịch có trách nhiệm tới các địa bàn tự nhiên, bảo vệ môi trường và cải thiện phúc lợi cho cư dân địa phương. Du lịch sinh thái là loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên, gắn với bản sắc văn hoá địa phương, có sự tham gia của cộng đồng dân cư, kết hợp giáo dục về bảo vệ môi trường (Luật du lịch, 2017) [8].

- Du lịch bền vững: Tổ chức Du lịch Thế giới đã đưa ra định nghĩa du lịch bền vững là việc phát triển các hoạt động du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại của khách du lịch và người dân bản địa trong khi vẫn quan tâm đến việc bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên cho việc phát triển hoạt động du lịch trong tương lai. Du lịch bền vững nhằm thoả mãn các nhu cầu về kinh tế, xã hội, thẩm mỹ của con người trong khi đó vẫn duy trì được sự toàn vẹn về văn hoá, đa dạng sinh học, sự phát triển của các hệ sinh thái và các hệ thống hỗ trợ cho cuộc sống con người. Phát triển du lịch bền vững là sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về Kinh tế - Xã hội và Môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch,

không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu về du lịch trong tương lai (Luật du lịch, 2017) [8].

- Du lịch sinh thái bền vững: Là việc phát triển các hoạt động du lịch nhằm đáp ứng các nhu cầu hiện tại của khách du lịch và người dân bản địa trong khi đó vẫn quan tâm đến việc bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên và phát triển du lịch trong tương lai (Huang et al., 2023) [3].

## **2.2 Những nguyên tắc của phát triển du lịch sinh thái bền vững**

Tổ chức Du lịch thế giới và Liên Hợp Quốc đã nêu một số quan điểm chuyển mạnh sang loại hình DLST phù hợp với điều kiện của sự phát triển du lịch. Một số nhà khoa học về du lịch cũng kết luận có các loại hình DLST như sau: Du lịch xanh, du lịch dã ngoại; Du lịch nhạy cảm, du thuyền trên sông, hồ, trên biển; Du lịch thiên nhiên, tham quan miệt vườn, làng bản; Du lịch môi trường; Du lịch thám hiểm, mạo hiểm, lặn biển, thăm hang động. Để phát triển DLST bền vững là phải đảm bảo không gian và thời gian nhất định; bên cạnh đó cần duy trì phát triển thích ứng môi trường, ngăn chặn những tác động xấu hay tiêu cực đến môi trường. Để phát triển DLST bền vững là phải kết hợp được thành phần xã hội (tổ chức, cá nhân, nhà doanh nghiệp, nhà quản lý) theo các cách thức khác nhau, nhằm khai thác và cung cấp các sản phẩm du lịch đáp ứng các nhu cầu Kinh tế - Xã hội. Du lịch bền vững phải tôn trọng các giá trị văn hóa xã hội của cộng đồng sở tại, bảo tồn các di sản văn hóa và giá trị truyền thống lâu đời, góp phần vào hội nhập và giao lưu văn hóa; trong khi vẫn đảm bảo các hoạt động kinh tế bền vững lâu dài, tạo nên sự cân bằng về lợi ích kinh tế xã hội cho các bên liên quan, bao gồm việc làm ổn định, cơ hội thu nhập, dịch vụ xã hội cho cộng đồng sở tại và góp phần xóa đói giảm nghèo

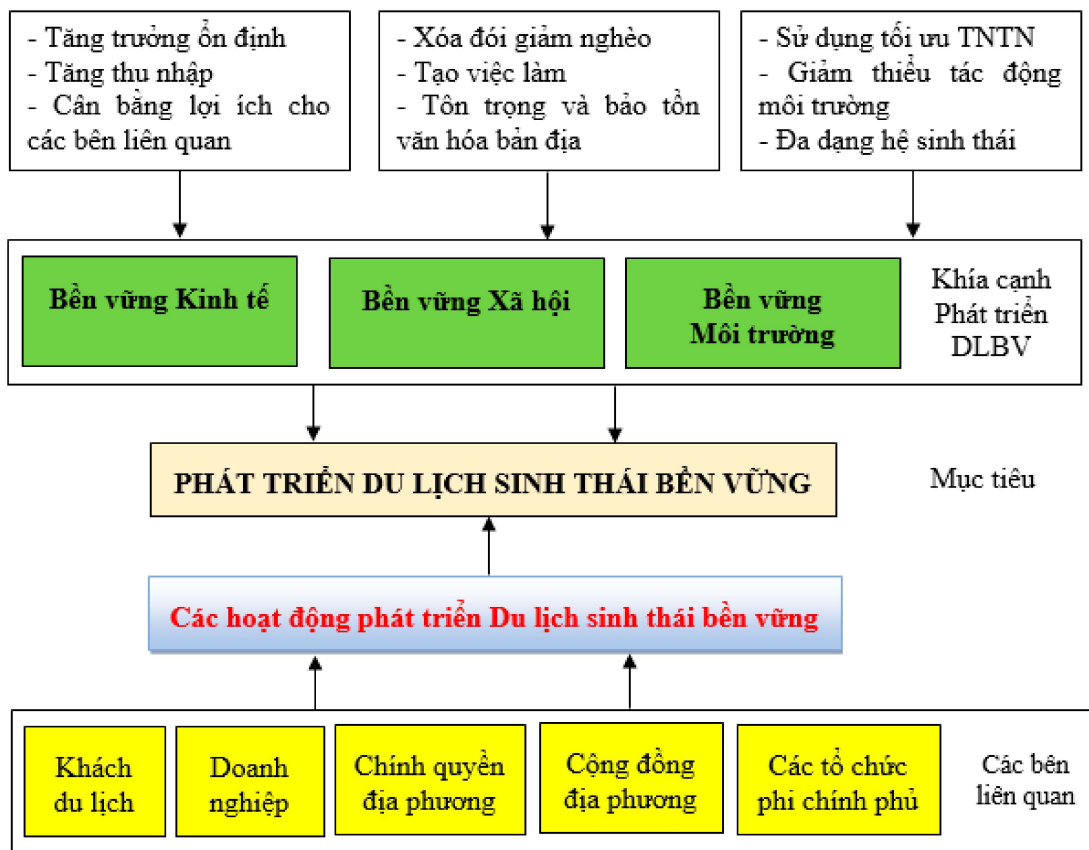
(Tổ chức Lao động Quốc tế, 2020; Hồ Ngọc Ninh và cộng sự, 2023) [10],[2]. Đẩy mạnh phát triển du lịch, nhằm hướng tới phát triển bền vững trong bối cảnh du lịch hiện nay được xem xét cả về 3 trụ cột chính:

- Kinh tế bền vững: Phát triển du lịch phải tăng thêm và ổn định trong dài hạn; hệ thống các cơ sở kinh doanh du lịch phù hợp với tốc độ phát triển chung của du lịch; hiệu quả từ hoạt động du lịch ngày càng cao; sản phẩm, dịch vụ du lịch đạt chất lượng cao và đáp ứng tối đa nhu cầu khách du lịch; thu hút đầu tư phát triển du lịch.

- Văn hóa - Xã hội bền vững: Phát triển du lịch phải tạo cơ hội việc làm, tăng thu nhập cho

người lao động và người dân, góp phần tích cực xóa đói giảm nghèo ở địa phương; giải quyết các vấn đề xã hội, giảm thiểu các tệ nạn xã hội; hài hòa và đảm bảo lợi ích của cộng đồng địa phương; phải gắn liền với bảo tồn các giá trị văn hóa của địa phương.

- Môi trường bền vững: Đánh giá đúng tác động với môi trường và có các biện pháp bảo vệ; khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên du lịch của địa phương trong hoạt động du lịch; phải có sự tham gia của cộng đồng trong bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên và phát triển du lịch.



**Hình 1. Mô hình phát triển du lịch sinh thái bền vững**

Nguồn: Tổ chức Lao động Quốc tế, 2020

### 2.3 Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu: Bài nghiên cứu được thực hiện bằng phương pháp nghiên cứu định tính. Trong đó, tập trung vào phương pháp nghiên cứu tình huống, với trường hợp cụ thể là TPCT. Dữ liệu thu thập và phân tích các thông tin liên quan đến hoạt động DLST TPCT, gồm các văn bản pháp luật của Chính phủ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các công trình nghiên cứu trước có liên quan. Sử dụng phương pháp phỏng vấn ý kiến chuyên gia am hiểu về DLST. Điều này giúp xác định rõ các khía cạnh liên quan đến DLST. Các dữ liệu này được hệ thống hóa, phân tích, tổng hợp đánh giá, nhận xét để làm cơ sở đưa ra những giải pháp.

### 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

**Bảng 1. Hoạt động du lịch TPCT năm 2018 - 2022**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng số lượt khách	8.480.968	8.869.065	5.605.865	2.118.205	5.134.605
Số lượt khách lưu trú	2.658.740	3.006.715	2.020.145	898.205	2.508.305
Khách quốc tế	363.811	409.023	111.420	9.750	55.000
Khách nội địa	2.294.929	2.597.692	1.908.725	888.500	2.300.000
Doanh thu (tỷ đồng)	3.785	4.435,3	3.169	1.375	4.117

Nguồn: tác giả tổng hợp, 2023

#### 3.1 Thuận lợi

TPCT có tài nguyên DLST đa dạng, là nơi có nhiều điểm tham quan DLST hấp dẫn đối với du khách Việt Nam và quốc tế. Với tiềm năng cơ bản (Hệ sinh thái điển hình, Thế giới động thực vật); tiềm năng đặc thù (Miệt vườn, Cảnh quan tự nhiên); Văn hóa bản địa đa dạng và Cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực du lịch (nguồn nhân lực sẵn có tại địa phương, đáp ứng nhu cầu của du khách).

- TPCT hiện có 3 cụm du lịch cộng đồng gắn với sinh thái nông nghiệp nổi bật, đó là du lịch

Thống kê về du khách và thời gian lưu trú: Giai đoạn 2018 - 2022, thành phố Cần Thơ đã đón hơn 30,2 triệu lượt khách; tổng lượt khách du lịch lưu trú đạt khoảng hơn 10 triệu lượt khách (khách quốc tế lưu trú đạt hơn 1 triệu lượt; khách nội địa lưu trú đạt hơn 9 triệu lượt). Tổng thu từ dịch vụ du lịch (Bảng 1) chiếm khoảng 8% trong cơ cấu GDP của thành phố Cần Thơ. Số lượng khách du lịch đến TPCT lưu trú cũng tăng qua các năm. Tuy nhiên, năm 2020-2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, ngành du lịch bị tác động trực tiếp và ảnh hưởng nặng nề nên lượng khách du lịch đến TPCT giảm đáng kể, số ngày lưu trú bình quân của khách du lịch vẫn còn khá khiêm tốn, chưa đến 2 ngày.

cộng đồng Cồn Sơn (thuộc phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy), cộng đồng nhà vườn (thuộc huyện Phong Điền), cù lao Tân Lộc (thuộc phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt), ... tạo điều kiện phát triển kinh tế vườn đồng thời phát triển loại hình DLST kết hợp văn hóa ẩm thực, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí.

- Bên cạnh đó, tài nguyên DLST tự nhiên với hệ thống sông rạch chằng chịt, với tổng chiều dài khoảng 4.300 km, hệ thống kênh rạch chằng chịt và hệ thống kênh đào là nguồn cung cấp nước đồng thời là đường giao thông thủy thuận

tiện cho hoạt động du lịch trên sông như hệ thống các du thuyền, du lịch chợ nổi (chợ nổi Cái Răng, chợ nổi Phong Điền).

- Ngoài ra, ở TPCT có nhiều vườn DLST, với nhiều loại hình khác nhau đang thu hút ngày càng nhiều khách du lịch trong và ngoài nước. TPCT có 36 khu, điểm, vườn tham quan du lịch. Tại huyện Phong Điền (có hơn 8.500ha diện tích vườn cây ăn trái), chú trọng đến các loại cây bản địa, đặc sản của địa phương, như: dâu Hạ Châu, măng cụt, sầu riêng... Nổi bật là các xã Mỹ Khánh, Nhơn Ái, Nhơn Nghĩa có nhiều điểm vườn, đa dạng các loại cây trái. Trong đó triển khai thực hiện phân chia khu vực phát triển vành đai nông nghiệp gắn với DLST: vùng phát triển điểm DLST, nghỉ dưỡng gắn với dã ngoại miệt vườn; vùng chuyên canh rau màu tập trung và tham quan làng hoa kiểng, cây cảnh, nhằm khai thác các lợi thế sông nước miệt vườn nơi đây, hình thành khu vui chơi giải trí kết hợp DLST và nghỉ dưỡng như khu resort, khu homestay, khu nhà hàng ẩm thực, khu vui chơi giải trí đặc thù sông nước, khu trải nghiệm văn hóa miệt vườn. Bên cạnh đó, các điểm DLST ở Bình Thủy là Cồn Sơn quanh năm đều có vườn cây xanh, nổi tiếng về du lịch miệt vườn với nhiều sản phẩm độc đáo, thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan, trải nghiệm; quận Thốt Nốt với Tân Lộc là một trong những điểm đến trải nghiệm sinh thái, du lịch cộng đồng và nghỉ dưỡng hấp dẫn của Cần Thơ. Nơi hình thành khu trung tâm dịch vụ du lịch phục vụ đón tiếp, cung cấp thông tin về du lịch cù lao; các điểm trải nghiệm homestay trên các lồng bè cá, các điểm trải nghiệm homestay tại nhà cổ và các hộ dân làm vườn; các khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái và cao cấp tại đầu phía Bắc và đầu phía Nam của cù lao.

- Vườn cò duy nhất ở TPCT là vườn cò Bằng Lăng, vườn cò là khu bảo tồn thiên nhiên được các cấp ban ngành TPCT quan tâm đầu tư, bảo tồn. Ngoài ra, các làng nghề truyền thống ở Cần Thơ như Làng nghề bánh tráng Thuận Hưng, Làng đan lưới Thơm Rôm, Làng hoa Thới Nhứt, Làng nghề chằm nón lá, Làng dệt chiếu Cái Chanh, Làng nghề truyền thống làm hủ tiếu ở Cái Răng,... Mỗi làng nghề đều có nét đặc trưng riêng, giàu tiềm năng để phát triển du lịch, góp phần nâng cao trải nghiệm cho du khách.

- Về văn hóa, xã hội: TPCT còn là vùng đất mang đậm nét văn hóa của vùng miệt vườn, sông nước góp phần hình thành nên các sản phẩm du lịch phi vật thể phong phú như: Tham quan vườn trái cây; nghe đờn ca tài tử; tham quan làng nghề; tham quan mua bán chợ nổi trên sông; các lễ hội truyền thống của dân tộc Kinh - Hoa - Khmer; các công trình, di tích lịch sử văn hóa gắn với phát triển du lịch.

- Hạ tầng giao thông và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch: Ngày càng được quan tâm đầu tư hoàn chỉnh, đáp ứng nhu cầu của du khách. TPCT có hệ thống giao thông đường bộ thông suốt với 6 tuyến quốc lộ chạy qua. Quốc lộ 1A nối TPCT với thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh, thành trong vùng và cả nước; quốc lộ 80; quốc lộ 91; quốc lộ 91B; quốc lộ 91C; quốc lộ 61. Về giao thông đường thủy, TPCT có 3 tuyến vận tải thủy quan trọng; về giao thông hàng không, Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ được đầu tư, nâng cấp, hoàn thành với 09 đường bay nội địa và 02 đường bay quốc tế do các hãng AirAsia và Thai AirAsia khai thác. Đồng thời, hệ thống thông tin được đầu tư phát triển khá mạnh và hiện đại góp phần tạo nhiều cơ hội hợp tác phát triển du lịch giữa các tỉnh, thành trong vùng và giữa các tỉnh, thành vùng ĐBSCL với các tỉnh, thành khác trong nước và

quốc tế. Bên cạnh đó, theo Hiệp hội Du lịch TPCT, Cần Thơ có 636 cơ sở lưu trú du lịch, trên 10.500 phòng (trong đó khách sạn được công nhận từ 1 đến 5 sao là 133 khách sạn, với 5.030 phòng) đang hoạt động, góp phần đa dạng dịch vụ, thu hút du khách.

- Về cơ sở kinh doanh lữ hành: TPCT có số lượng doanh nghiệp lữ hành tăng nhanh, tính đến hết năm 2022, toàn thành phố đã có 66 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành. Trong đó, có 43 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa, có 23 doanh nghiệp lữ hành quốc tế. TPCT có phương tiện vận chuyên phục vụ khách du lịch đa dạng và phong phú; phục vụ cho du khách cả về đường bộ, đường hàng không và đặc biệt là đường thủy với (10 tàu vận tải khách du lịch có lưu trú, 144 tàu vận tải khách du lịch không lưu trú và 28 xe điện vận tải khách du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch).

Ngoài ra, do những biến động về tự nhiên, những đặc thù của vùng đã tạo nên những thế mạnh mà hiếm có vùng đất nào trong khu vực có được như: các sản phẩm dịch vụ mang đặc trưng miền Tây (nhiều món ăn đặc trưng, các trò chơi dân gian: Cầu khỉ, chèo ghe, thuyền, ... tận hưởng cảm giác hòa mình với thiên nhiên), TPCT còn là nơi sinh sống của ba dân tộc anh em Kinh, Hoa, Khmer, nên Cần Thơ có nền ẩm thực rất phong phú, đa dạng và là nét văn hóa được nhiều du khách tìm hiểu, là điều kiện làm phong phú thêm cho loại hình DLST với các làng nghề truyền thống, văn hóa lễ hội, văn hoá ẩm thực, văn hóa nghệ thuật, ... Cần Thơ có thế mạnh về DLST, do đó việc quảng bá xúc tiến điểm đến với du khách cần được chú trọng hơn.

### 3.2 Khó khăn

Mặc dù có tiềm năng to lớn, tuy nhiên DLST TPCT vẫn còn nhiều tiềm năng chưa khai thác hết.

- Chưa nhận thức đúng, hiểu đủ về DLST: Điểm DLST mọc lên không đúng tiêu chuẩn cũng như khái niệm nhân văn của loại hình này. Hiện nay một số các hoạt động DLST còn nặng tính “ăn xổi”. Trước hết đối với du khách, không ít người muốn “thưởng thức” cảnh quan và sản vật thiên nhiên nhanh nhất, nhiều nhất, sớm nhất và thậm chí là lạ nhất mà không quan tâm tới trách nhiệm của mình trong việc trân trọng, gìn giữ và bảo tồn sinh thái. Còn các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch và cả người dân địa phương đang khai thác kiệt quệ sản vật thiên nhiên thì chính là thủ phạm phá hoại cảnh quan, đẩy nhiều loại động thực vật tới nguy cơ tiêu diệt. Lực lượng lao động chủ yếu là người dân địa phương, chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn nghiệp vụ, chưa thích ứng tốt với sự thay đổi của du lịch.

- Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch còn yếu: Hệ thống cơ sở lưu trú còn hạn chế về quy mô, tiện nghi; phong cách sản phẩm còn mang tính chất nhỏ lẻ, chưa đồng bộ.

- Môi trường du lịch suy thoái một cách rõ rệt: Các dấu hiệu của việc khai thác các sản phẩm tự nhiên ngày một nhiều làm mất cân bằng sinh thái. Dễ dàng nhất là những thú vật nhồi bông hoặc làm bằng da động vật quý luôn có sẵn để bán ở các cửa hàng lưu niệm trong khu du lịch. Áp lực về chất thải du lịch góp phần làm tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, nước: Mặc dù đã có những tuyến du lịch mang tính chất DLST nhưng trên thực tế chỉ là du lịch thiên nhiên hay du lịch liên quan đến thiên nhiên.

- Hoạt động truyền thông chưa được quan tâm đúng mức: Du lịch sinh thái với các loại hình du lịch khác chưa được triển khai nhiều do chưa quan tâm đúng mức và thiếu cán bộ am hiểu về lĩnh vực mới mẻ này. Một số nhà vườn

đã có một số tờ gấp và biển chỉ dẫn nhưng nội dung thông tin, quá nghèo nàn và sơ sài.

- Lợi ích từ hoạt động du lịch còn ít, chưa hỗ trợ được nhiều cho công tác bảo tồn và phát triển cộng đồng địa phương: Nhân dân địa phương chưa được thu hút nhiều vào hoạt động du lịch, văn hoá bản địa mất dần đi.

- Nguồn nhân lực du lịch còn hạn chế: Hiện nay, thành phố Cần Thơ có nhiều trường đại học đào tạo các chuyên ngành du lịch như: Đại học Cần Thơ, Đại học Tây Đô, Đại học Nam Cần Thơ, Trường Cao đẳng Du lịch Cần Thơ, ... Tuy nhiên, nguồn nhân lực trong ngành du lịch được đào tạo, bồi dưỡng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, nguồn nhân lực còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng. Đây là một trong những nguyên nhân khiến cho ngành du lịch của TPCT chưa thực sự phát triển như mong đợi.

Cần Thơ hoàn toàn có tiềm năng để khai thác loại hình DLST nhưng phải biết cách đầu tư, khai thác, có cái nhìn chiến lược, tổng quan so với các tỉnh trong khu vực ĐBSCL, để từ đó mới có sản phẩm vừa đặc trưng của Cần Thơ vừa đặc trưng của miền Tây Nam Bộ.

### **3.3 Giải pháp phát triển du lịch sinh thái bền vững**

Nhận định về những khuynh hướng đương đại trong du lịch và những xu hướng mới của du lịch thông minh, du lịch trải nghiệm, du lịch chữa bệnh, du lịch xanh, nhiều chuyên gia cho rằng DLST, du lịch cộng đồng, sẽ lên ngôi (Higgins-Desbiolles, 2020) [1]. Những loại hình du lịch này sẽ thu hút du khách vì luôn hướng đến sự bền vững trong tương lai. Vì vậy, để phát triển bền vững DLST TPCT trong cách mạng công nghiệp 4.0 cần những nhóm giải pháp đặc thù như sau:

- Giải pháp về sản phẩm: Sản phẩm du lịch chính của TPCT là loại hình du lịch sinh thái,

tuy nhiên loại hình du lịch này lại na ná giống nhau với các tỉnh khác ở vùng ĐBSCL, điều đó dẫn đến gây ra sự nhàm chán và không hấp dẫn du khách. Đồng thời, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chỉ dựa trên tài nguyên thiên nhiên sẵn có và chưa khai thác được hết tiềm năng, thế mạnh của TPCT. Ở các điểm phát triển loại hình du lịch sinh thái cần phát triển đa dạng các sản phẩm như: tát mương bắt cá, thưởng thức đờn ca tài tử, quà lưu niệm, quà đặc sản địa phương, hái và thưởng thức trái cây tươi tại vườn, ẩm thực, trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí khác. Cần phải quan tâm đầu tư phát triển các làng nghề truyền thống và loại hình văn hóa nghệ thuật như đờn ca tài tử. Cần đẩy mạnh hình thức du lịch học tập, trải nghiệm nghề làm vườn, cùng sinh hoạt, ăn uống, tham gia lao động, trồng cây, tưới cây. Hơn nữa, việc phát triển du lịch sinh thái miệt vườn gắn với cảnh quan sông nước, vườn cây ăn trái cần phải đi đôi với bảo vệ môi trường bền vững.

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch: Cần xây dựng chiến lược, chính sách phát triển DLST bền vững. Đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường có vai trò quan trọng trong việc phát triển DLST. Xây dựng chương trình, kế hoạch và phát triển thương hiệu DLST, chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng để huy động nguồn lực đầu tư tại các cụm DLST. Thực hiện chính sách phát triển DLST bền vững bằng cách khuyến khích xã hội hoá, thu hút các nguồn lực cả trong và ngoài nước vào các lĩnh vực liên quan của du lịch. Phát triển, quản lý và bảo vệ các địa điểm DLST đã được xác định. Nâng cấp hệ thống giao thông đường bộ đến các khu DLST. Tận dụng hiệu quả hệ thống giao thông đường thủy bằng cách đầu tư thêm hệ thống tàu thuyền du lịch. Bên cạnh đó, cần tăng cường thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp, các tổ

chức kinh tế với cộng đồng địa phương trong phát triển DLST bền vững.

- Đối với cộng đồng địa phương: Cộng đồng địa phương đóng vai trò quan trọng trong phát triển DLST, bởi cộng đồng có thể là đối tác, nhà cung cấp dịch vụ, nguồn lao động hay là người bảo vệ các điểm DLST. Cần đảm bảo tiêu chuẩn về an toàn và vệ sinh cho du khách, thu hút lao động địa phương vào các hoạt động DLST. Xây dựng tuyến điểm DLST, chú trọng nâng cao chất lượng, sản phẩm du lịch, bảo đảm an toàn cho du khách, ... là những giải pháp trọng tâm. Bên cạnh đó cần đẩy mạnh trao đổi, phối hợp và hỗ trợ cung cấp dịch vụ với các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn vùng, đặc biệt là liên kết cung cấp dịch vụ giữa các công ty lữ hành với các doanh nghiệp kinh doanh lưu trú, vận chuyển khách, ... tăng cường liên kết giữa các địa phương trong Vùng đẩy mạnh công tác quảng bá tiếp thị và truyền thông về du lịch.

- Đối với Doanh nghiệp du lịch: Các công ty du lịch và khách sạn cần phối hợp với các cơ quan quản lý của thành phố để đảm bảo tiêu chuẩn về mức độ an toàn, sạch sẽ và vệ sinh cho khách tại các điểm du lịch. Đào tạo nhân lực làm hướng dẫn viên và nhân viên phục vụ DLST đặc biệt về kiến thức sinh thái học (tự nhiên và nhân văn) tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy công tác phát triển nguồn nhân lực du lịch, bảo đảm thống nhất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và thích ứng trong từng hoàn cảnh

cụ thể. Các doanh nghiệp phải sáng tạo các sản phẩm khác biệt dành cho từng phân khúc khách hàng; với trụ cột vẫn là giáo dục nhận thức về sinh thái mang đến lợi ích và tiềm năng to lớn trong việc bảo vệ di sản, môi trường sinh thái, làm giảm bớt áp lực tại các điểm du lịch có thể bị ảnh hưởng do các tác động tiêu cực của du lịch.

- Đối với du khách: Cần thay đổi tư duy, nhận thức về DLST. Công tác truyền thông và giáo dục môi trường cần được đẩy mạnh thực hiện nhằm trang bị kiến thức pháp luật, kiến thức về DLST, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường cho cộng đồng và du khách. Bên cạnh mục đích đi du lịch để vui chơi, khám phá, du khách cần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và cảnh quan xung quanh các khu DLST.

#### 4. KẾT LUẬN

Phát triển DLST bền vững sẽ góp phần tích cực trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững của hoạt động du lịch tại TPCT. Hoạt động du lịch đang dần được khôi phục, DLST là một trong những loại hình du lịch được ưu tiên phát triển sau đại dịch covid-19. Vì vậy, đẩy mạnh phát triển DLST tại TPCT là một chiến lược quan trọng trong phát triển du lịch chung của ĐBSCL và cả nước. Các giải pháp về sản phẩm; đối với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch; đối với cộng đồng địa phương; đối với Doanh nghiệp du lịch; đối với du khách cần thực hiện nhằm bảo đảm mục tiêu phát triển DLST bền vững và bảo vệ môi trường.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Higgins-Desbiolles, F. (2020). Socialising tourism for social and ecological justice after COVID-19. *Tourism Geographies*, 22(3), 610 - 623.
- [2] Hồ Ngọc Ninh, Trương Thị Cẩm Anh, Nguyễn Tất Thắng, Lại Phương Thảo,

Bùi Thị Hải Yến, Đỗ Thị Thủy (2023). Phát triển du lịch sinh thái bền vững: Tổng quan kinh nghiệm của một số nước châu Á và hàm ý với Việt Nam. *Tạp chí Công thương*, số 12, 1-7.

- [3] Huang, C.C., Li, S.P., Chan, Y.K., Hsieh, M.Y., & Lai, J.C.M. (2023). Empirical Research on the Sustainable Development of Ecotourism with Environmental Education Concepts. *Sustainability*, 15(13), 10307. <https://doi.org/10.3390/su151310307>.
- [4] Khanra, S., Dhir, A., Kaur, P., & Mäntymäki, M. (2021). Bibliometric analysis and literature review of ecotourism: Toward sustainable development. *Tourism Management Perspectives*, 37, 100777. <https://doi.org/10.1016/j.tmp.2020.100777>.
- [5] Nicolaides, A. (2020). Sustainable ethical tourism (SET) and rural community involvement. *African Journal of Hospitality, Tourism and Leisure*, 9(1), 1-16.
- [6] Nguyễn Phước Hoàng (2022). Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch sinh thái bền vững: Trường hợp nghiên cứu tại tỉnh Cà Mau. *Tạp chí khoa học Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh-Kinh tế và Quản trị kinh doanh*, 17(4), 16-33. Doi: 10.46223/HCMCOUJS.
- [7] Nguyễn Thị Huỳnh Phương, Đào Minh Thông, Nguyễn Thị Bé Ba, Lý Mỹ Tiên, Lê Thị Tố Quyên (2022). Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái tại cù lao An Bình, tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Khoa học*, 19(4), 667. <https://doi.org/10.54607/hcmue.js>.
- [8] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2017). *Luật Du lịch*. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2017.
- [9] Titaley, E. (2023). Sustainable Ecotourism Development In Negeri Lumoli, Maluku-Indonesia: Sociology Studies. *Khazanah Sosial*, 5(1), 53-64. Doi: 10.15575/ksv5i123991.
- [10] Tổ chức Lao động Quốc tế. (2020). *Covid 19 và ngành du lịch: Tóm tắt tình hình ngành nghề của ILO*. [https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---asia/---ro-bangkok/---ilo-hanoi/documents/briefngnote/wcms\\_750532.pdf](https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---asia/---ro-bangkok/---ilo-hanoi/documents/briefngnote/wcms_750532.pdf).